

Bản án số: 32/2019/HS-ST
Ngày: 15-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Sang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Phương và bà Trần Thị Xuân Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Anh Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc tham gia phiên tòa: Ông Tạ Đình Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Lộc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2019/TLST-HS ngày 30/7/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2019/QĐXXST-HS ngày 02/8/2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 25/12/1999 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị N; vợ con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Phạm Văn Q, sinh năm 1971; bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1978. Địa chỉ: Số A Kiệt B đường T, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Bà B ủy quyền cho ông Q tham gia tố tụng. Ông Q có đơn xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Chị Nguyễn Ngọc Anh T, sinh năm 1997. Địa chỉ: Số X đường L, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Tri N, sinh năm 1992. Địa chỉ: Số A đường N, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Hoàng Đức H, sinh năm 2000. Địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 17/12/2018, Nguyễn Văn H (có giấy phép lái xe hạng A1) trực tiếp điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75K1-412.79 chở phía sau Hoàng Đức H (trên đường đi khám nghĩa vụ quân sự về), chạy trên Quốc lộ 1 theo hướng Đà Nẵng-Huế. Khi đến Km 852⁺⁶⁰⁰ Quốc lộ 1, thuộc địa phận xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nguyễn Văn H bật đèn xi nhan để chuyển hướng từ phải sang trái đường để qua đường. Lúc này, phía sau cùng chiều có xe mô tô 75B1-270.70 do chị Phạm Thị Loan A (không có giấy phép lái xe) đang điều khiển chạy cùng chiều đến. Do Nguyễn Văn H thiếu chú ý quan sát, chuyển hướng xe 75K1-412.79 không đảm bảo an toàn, chị Phạm Thị Loan A điều khiển xe 75B1-270.70 không chấp hành biển báo chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) khi đi qua đoạn đường có gờ giảm tốc. Mặt khác, trời mưa rất to, tầm nhìn bị hạn chế nên đã xảy ra va chạm giữa xe mô tô 75K1-412.79 và xe mô tô 75B1-270.70, gây tai nạn. Hậu quả, chị Phạm Thị Loan A ngã xuống đường, va đập vào trụ cấm biển báo hiệu giao thông ở giữa đường dẫn đến chấn thương nặng, chết tại chỗ, xe mô tô 75K1-412.79 và xe mô tô 75B1-270.70 bị hư hỏng, H và anh Hoàng Đức H không bị thương tích gì.

Kết quả khám nghiệm hiện trường (hướng Đà Nẵng - Huế) xác định:

Vụ tai nạn xảy ra thuộc phần đường bên phải; đoạn đường này rải nhựa phẳng, phẳng mặt đường rộng 19,4m, ở giữa có dải phân cách cứng chia mặt đường thành hai phần đường riêng biệt dành cho hai dòng phương tiện chạy ngược chiều nhau, có điểm ngắt quãng của dải phân cách cố định rộng 26,5m, hai đầu điểm ngắt quãng có gắn biển báo “Cấm đi ngược chiều”. Phần đường bên phải rộng 9,4m. Cách mép đường bên phải nơi xảy ra tai nạn về phía Đà Nẵng 18,6m có biển báo chỉ dẫn “Chỗ quay xe”. Cách mép đường bên phải nơi xảy ra tai nạn về phía Đà Nẵng 11,6m có biển báo chỉ dẫn “Đường người đi bộ sang ngang”, trên mặt đường có 02 hệ thống cụm gờ giảm tốc cách nhau 22,4m.

Xe mô tô 75K1-412.79 nằm nghiêng trái, đầu quay hướng mép đường bên phải, đuôi quay hướng tim đường, trục bánh trước cách mép đường bên phải 3,6m, trục bánh sau cách mép đường bên phải 4,8m.

Cách xe mô tô 75K1-412.79 về phía Huế 6,7m, ở phần đường hướng Huế - Đà Nẵng là tử thi chị Phạm Thị Loan A, nằm ngửa, đầu quay hướng Đà Nẵng, chân quay hướng Huế lần lượt cách mép đường bên trái là 9,4m và 8,4m.

Cách tử thi chị Phạm Thị Loan A về phía Huế 1,5m, ở phần đường hướng Huế-Đà Nẵng có 01 dây dấu vết cày xước mặt đường thẳng hàng, không liên tục, có chiều hướng chệch hướng Đà Nẵng-Huế và từ hướng tim đường đến mép đường bên trái, có kích thước (7 x 0,0003)m, có điểm bắt đầu cách mép đường bên trái 7,6m, điểm kết thúc là vị trí xe mô tô 75B1-270.70.

Xe mô tô 75B1-270.70 nằm nghiêng phải, đầu quay hướng mép đường bên trái, đuôi quay hướng tim đường, trục bánh trước và trục bánh sau của xe lần lượt cách mép đường bên trái 3,3m và 4,5m.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 313-18/TT ngày 30/12/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận nguyên nhân chết của chị Phạm Thị Loan A là đa chấn thương nặng do tai nạn giao thông.

Ngày 02/6/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Lộc kết luận, xác định giá trị thiệt hại của xe mô tô 75B1-270.70 là 1.900.000đ; xe mô tô 75K1-412.79 là 1.250.000đ.

Vật chứng vụ án: Ngày 28/02/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe mô tô 75K1-412.79, 75B1-270.70 cùng giấy đăng ký xe cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp. Hiện còn tạm giữ 01 Giấy phép lái xe hạng A1 của bị cáo Nguyễn Văn H.

Về bồi thường dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn H và người đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường tiền mai táng và các chi phí khác với số tiền 30.000.000đ, do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên các khoản khác đại diện hợp pháp không yêu cầu bồi thường, đồng thời có đơn bãi nại về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKSPL ngày 20/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã xác định, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là phù hợp quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt và lời khai của họ trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét

xử tiến hành xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử công bố lời khai của người vắng mặt tại phiên tòa nên việc xét xử vụ án đảm bảo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật giao thông như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có cơ sở kết luận:

Vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra vào khoảng 11 giờ 45 phút ngày 17/12/2018 tại Km 852⁺⁶⁰⁰ Quốc lộ 1, thuộc địa phận xã Lộc Điền, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế, hậu quả chị Phạm Thị Loan A chết, xe mô tô 75K1-412.79 và xe mô tô 75B1-270.70 thiệt hại tổng cộng 3.150.000đ là do lỗi hỗn hợp của bị cáo Nguyễn Văn H và bị hại, cụ thể:

Lỗi của bị cáo Nguyễn Văn H là điều khiển xe mô tô 75K1-412.79 chở phía sau Hoàng Đức H chuyển hướng qua đường thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn, đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ.

Lỗi của bị hại Phạm Thị Loan A là điều khiển xe mô tô 75B1-270.70 không giảm tốc độ khi đi qua đoạn đường có biển báo chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, có gờ giảm tốc, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước nên đã vi phạm khoản 1 Điều 11 và khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Ngoài ra, chị Phạm Thị Loan A không có giấy phép lái xe theo quy định, vi phạm khoản 9 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ.

[3] Bị cáo Nguyễn Văn H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi vi phạm pháp luật giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng làm chết 1 người, thiệt hại tài sản của người khác 1.900.000đ đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Đối với đơn yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại theo quy định tại khoản 3 Điều 29 của Bộ luật hình sự; Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi vi phạm của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác, xâm phạm trật tự, an toàn công cộng nên cần xét xử theo quy định của pháp luật. Do vậy, bản cáo trạng số 28/CT-VKSPL ngày 20/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người đại diện hợp pháp của bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, chưa lần nào vi phạm pháp luật.

[7] Xét căn cứ quyết định hình phạt, thấy rằng: Căn cứ vào tính chất lỗi, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 30.000.000đ. Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với thiệt hại của xe mô tô 75B1-270.70, 75K1-412.79 không có ai yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Ngày 28/02/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc đã trả lại xe mô tô 75K1-412.79, xe 75B1-270.70 cùng giấy đăng ký xe cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp. Tại phiên tòa không ai có ý kiến gì.

Đối với giấy phép lái xe hạng A1 của bị cáo Nguyễn Văn H đang lưu giữ theo hồ sơ vụ án nếu bị cáo có yêu cầu thì làm đơn xin nhận lại.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức

thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T.T.Huế;
- Sở tư pháp tỉnh T.T.Huế;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Chi cục THADS huyện Phú Lộc;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

PHAN SANG